

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 38/2025/HSST

Ngày: 20/02/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hương và ông Nguyễn Kim Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2025/TLST - HS ngày 24/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn N** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/3/1984, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.; Nơi cư trú: Thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn Sý (đã chết) và bà Hoàng Thị San; Vợ Lù Thị Hoa; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 08/11/2024, Lưu Văn N đang ở bãi Logistic khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng, Lưu Văn N đã gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Minh, Lưu Văn N đã quen và lấy số điện thoại từ trước,

hỏi mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy Heroine. Người nam giới tên Minh đồng ý bán và hẹn Lưu Văn N ra khu vực gầm cầu Phố Mới, thuộc đường An Dương Vương, tổ 32, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi gọi điện thoại, Lưu Văn N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1 - 603.32 đi từ khu vực thương mại công nghiệp Kim Thành đến điểm hẹn. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày Lưu Văn N đến nơi gặp người nam giới tên Minh, Lưu Văn N lấy số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng đưa cho người nam giới tên Minh, người nam giới tên Minh nhận tiền rồi đưa lại cho Lưu Văn N 02 gói ma túy Heroine, Lưu Văn N cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đi về khu công nghiệp Kim Thành. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày khi Lưu Văn N đi đến đoạn đường Khúc Thừa Dụ, khu công nghiệp Kim Thành thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Đoàn Công an Kim Thành phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, trước sự có mặt của người chứng kiến đã thu giữ tại tất chân bên phải Lưu Văn N 02 gói giấy bên trong chứa chất bột khô, màu trắng và khai nhận số chất bột khô trong 02 gói là ma túy Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Văn N và tạm giữ toàn bộ tang vật. Ngoài ra còn tạm giữ của Lưu Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero Detech, biển kiểm soát 24B1- 603.32, 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO gắn 01 thẻ sim đã qua sử dụng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Tại bản kết luận giám định số 507/GĐMT ngày 11/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,464 (không phải bốn trăm sáu mươi bốn) gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lưu Văn N ngày 08/11/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Lưu Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của Lưu Văn N để sung vào ngân sách nhà nước. Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo 100.000 đồng. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Văn N: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội khoảng 12 giờ ngày 08/11/2024, bị cáo mua của một người nam giới tên Minh 02 gói ma túy có khối lượng là 0,464 (không phải bốn trăm sáu mươi bốn) gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày khi Lưu Văn N đi đến đoạn đường Khúc Thừa Dụ, khu công nghiệp Kim Thành thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Đoàn Công an Kim Thành phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lưu Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,464 gam ma túy Heroine.

Về nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lưu Văn N không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy, không có tài sản gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,399 (không phải ba trăm chín mươi chín) gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang Lưu Văn N ngày 08/11/2024, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 100.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero Detech, biển kiểm soát 24B1 - 603.32 đã qua sử dụng tạm giữ của Lưu Văn N quá trình điều tra xác định là tài sản được đăng ký mang tên Nguyễn Xuân Thắng nơi thường trú: Thôn Đông Cầm, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Xác minh tại xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai không có Nguyễn Xuân Thắng thường trú tại địa chỉ trên nên hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc tài sản trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối 01 điện thoại VIVO đã qua sử dụng tạm giữ của Lưu Văn N là công cụ phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông tên là Minh theo lời khai của Lưu Văn N là người đã bán ma túy cho Lưu Văn N vào ngày 08/11/2024. Bị cáo chỉ biết tên là Minh, nhà ở xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, đi xe ô tô biển kiểm soát 24A-21128 màu đỏ đậm. Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực gầm cầu Phố Mới thuộc đường An Dương Vương, tổ 32, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai không có người nam giới nào có đặc điểm như bị cáo mô tả; tiến hành làm việc với anh Phạm Ngọc Minh; sinh năm 1980; nơi thường trú: Thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai là người sử dụng chiếc xe ô tô mang biển

kiểm soát 24A-21128 màu đỏ đậm và số điện thoại 0877862103 (Số điện thoại Lưu Văn N khai là số điện thoại của người bán ma túy). Quá trình làm việc Minh khai nhận bản thân không bán ma túy cho Lưu Văn N. Tiến hành đối chất giữa Phạm Ngọc Minh và Lưu Văn Ngán, Phạm Ngọc Minh khai nhận bản thân có quen biết với Lưu Văn N nên việc Lưu Văn N có số điện thoại và biết biển kiểm soát xe ô tô của anh là chính xác, tuy nhiên Phạm Ngọc Minh khẳng định không bán ma túy cho bị cáo Lưu Văn N. Ngoài lời khai của bị cáo Lưu Văn N ra, không có chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh Phạm Ngọc Minh là người đã bán ma túy cho Lưu Văn N, vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Lưu Văn N 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/11/2024

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,399 (không phải ba trăm chín mươi chín) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư có sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lưu Văn N tại đường Khúc Thừa Dụ, khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 08/11/2024*”

Tịch thu của Lưu Văn N 01 (một) điện thoại Vivo, số IMEI: 861822044064033, có gắn 01 thẻ sim đã qua sử dụng để sung vào ngân sách nhà nước

Tạm giữ của bị cáo Lưu Văn N số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo 100.000 đồng (số tiền hiện đang gửi tại tài khoản 394909049863 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai mở tại kho bạc nhà nước Lào Cai).

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2025)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Văn N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Trại tạm giam
- Bị cáo 1;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương